

Số: 610/2019/QĐST-HNGĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 11 tháng 6 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 03 tháng 6 năm 2019 các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 336/2018/TLST- HNGĐ ngày 12 tháng 7 năm 2018 “Tranh chấp về chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ xét xử yêu cầu của ông Đàm Huỳnh Đức A về việc chia tài sản chung của vợ chồng sau khi ly hôn đối với diện tích đất được Ủy ban nhân dân huyện Cần Đức, tỉnh Long An cấp theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số H01421 ngày 08/10/2007 và số CH 01748 ngày 28/01/2013.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Đàm Huỳnh Đức A, sinh năm 1978; nơi cư trú: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn Sải; sinh năm 1955; nơi cư trú: V Thành Thái, PhườngB, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh (văn bản uỷ quyền ngày 29/10/2018).

Bị đơn: Bà Đặng Huệ K; sinh năm 1981; nơi cư trú: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp: bà Trương Thị H; Luật sư Văn phòng Luật sư Trương Thị H, thuộc Đoàn Luật sư Thành phố Hồ Chí Minh.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

- Công ty TNHH SXTM DV An K, trụ sở: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Bà Đặng Huệ K - Đại diện theo pháp luật.

- Công ty TNHH TMDV Minh Thiên T; trụ sở: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện hợp pháp: Ông Nguyễn Văn S - đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 15/5/2019).

- Bà Khuru Thị X, sinh năm 1951; nơi cư trú: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Ông Lý C, sinh năm 1951, nơi cư trú: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bà Trần Phạm Bích T, sinh năm 1984; nơi cư trú: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Trẻ Đàm Quốc T, sinh năm 2019; nơi cư trú: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh - bà Trần Phạm Bích T đại diện theo pháp luật.

- Ngân hàng TMCP B, trụ sở: 442 Nguyễn Thị Minh Khai, Phường 5, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Đại diện hợp pháp: Bà Nguyễn Thị Xuân Á, sinh năm 1989 - đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 25/12/2018)(có mặt).

- Ngân hàng TMCP B trụ sở: 39 Lê D, phường C, Quận 1, Hồ Chí Minh

Đại diện hợp pháp: Ông Lương Trọng Ng - đại diện theo uỷ quyền (văn bản uỷ quyền ngày 28/12/2018, ngày 16/4/2019).

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

3.1. Bà Đặng Huệ K được trọn quyền sở hữu Công ty TNHH sản xuất thương mại dịch vụ An K, trụ sở: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.2 Ông Đàm Huỳnh Đức A được trọn quyền sở hữu Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Minh Thiên T, trụ sở: 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

3.3 Bà Đặng Huệ K có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng thương mại cổ phần Á Châu toàn bộ các khoản nợ gốc, lãi phát sinh theo hợp đồng tín dụng số HBA.CN.283.290715 ngày 29/7/2015, khế ước nhận nợ ngày 18/8/2015 do ông Đàm Huỳnh Đức A và bà Đặng Huệ K ký chậm nhất là ngày 10/6/2019. Ngân hàng thương mại Cổ phần S có nghĩa vụ giao toàn bộ bản chính giấy tờ nhà, đất số 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh cho bà Đặng Huệ K ngay sau khi bà Kiều thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ.

3.4 Bà Đặng Huệ K có nghĩa vụ hoàn trả cho ông Đàm Huỳnh Đức A số tiền 10.000.000.000 đồng (mười tỷ đồng) chậm nhất là ngày 30/6/2019.

3.5 Bà Đặng Huệ K được trọn quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà toạ lạc tại địa chỉ 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi thực hiện xong nghĩa vụ thanh toán nợ cho Ngân hàng F và hoàn tiền cho ông Đàm Huỳnh Đức A.

3.6 Ông Đàm Huỳnh Đức A, bà Trần Phạm Bích T và trẻ Đàm Quốc T (sinh ngày 09/02/2019) - do bà Trần Phạm Bích T đại diện theo pháp luật - có nghĩa vụ giao cho bà Đặng Huệ K nhà, đất tại địa chỉ 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi bà Đặng Huệ K thực hiện xong nghĩa vụ giao tiền.

3.7. Công ty TNHH Thương mại dịch vụ Minh Thiên T - do ông Đàm Huỳnh Đức A đại diện theo pháp luật - có nghĩa vụ di dời, đăng ký thay đổi trụ sở, giao trả cho bà Đặng Huệ K nhà, đất tại địa chỉ 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh ngay sau khi bà Đặng Huệ K thực hiện xong nghĩa vụ giao tiền.

3.8 Nếu quá thời hạn trên, bà Đặng Huệ K không thực hiện nghĩa vụ thanh toán nợ và giao tiền, thì ông Đàm Huỳnh Đức A được quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi nhà, đất tại địa chỉ 220 Tân T, Phường A, Quận B, Thành phố Hồ Chí Minh. Số tiền phát mãi nhà sau khi thanh toán nợ cho Ngân hàng TMCP Á Châu, trừ các khoản chi phí, lệ phí hợp lý, số còn lại sẽ chia đôi mỗi người được nhận $\frac{1}{2}$. Ngân hàng TMCP Á Châu được đơn phương chấm dứt hợp đồng tín dụng trước hạn và khởi kiện một vụ án khác khi có yêu cầu.

3.9 Ông Đàm Huỳnh Đức A có nghĩa vụ bán chiếc xe ô tô nhãn hiệu Ford biển số 51F-246.18 do ông đang đứng tên trên giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô chia cho bà Đặng Huệ K $\frac{1}{2}$ giá trị bán được chậm nhất là ngày 30/8/2019.

4. Trường hợp các đương sự chậm thực hiện nghĩa vụ giao tiền thì phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả. Lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được xác định theo thỏa thuận của các bên nhưng không được vượt quá mức lãi suất được quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật dân sự là 20%/năm trên số tiền phải hoàn trả; nếu không có thỏa thuận thì thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự là 10%/năm.

5. Án phí dân sự sơ thẩm:

5.1 Ông Đàm Huỳnh Đức A phải chịu 59.975.000đ (năm mươi chín triệu chín trăm bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ đi số tiền tạm ứng án phí đã nộp 66.500.000đ (sáu mươi sáu triệu năm trăm nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí AG/2014/0006019 ngày 21/3/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn lại cho ông Đàm Huỳnh Đức A 6.525.000đ (sáu triệu năm trăm hai mươi lăm nghìn đồng).

5.2 Bà Đặng Huệ K phải chịu 59.975.000đ (năm mươi chín triệu chín trăm

bảy mươi lăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 36.070.000đ (ba mươi sáu triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) theo biên lai tạm ứng án phí số AA/2018/0025703 ngày 16/5/2019 của Cục thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Huệ K còn phải nộp 23.905.000đ (hai mươi ba triệu chín trăm lẻ năm nghìn đồng).

6. Các quyền và nghĩa vụ thi hành án của đương sự được thực hiện tại Cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền.

7. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

8. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND TC;
- TAND Cấp cao tại TP.HCM;
- VKSND TP. HCM;
- Cục THADS TP. HCM;
- Chi cục THADS Quận 5;
- Các đương sự.
- Lưu: VT, HS (T/22).

THẨM PHÁN

Châu Thị Diệp